

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 243/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 12 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Đề án về đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Xét đề nghị của Hội Luật gia tỉnh tại Tờ trình số 174/TTr-HLG ngày 09/10/2017 và ý kiến thống nhất của các cơ quan, đơn vị liên quan tại Báo cáo số 109 /BC-VPUB ngày 20/12/2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án về đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Thủ trưởng các tổ chức Hội, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT Lê Văn Bình;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, NC. ĐDM

(báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Bình**

**ĐỀ ÁN**

**Đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen  
chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật  
của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

*(Ban hành theo Quyết định số: 244<sup>q</sup>/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2017 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN:**

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định “*Hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội và hội nhập quốc tế. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan Nhà nước nhằm phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp*”.

Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 xác định “*Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia; đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội*”.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm hình thành, làm sâu sắc và từng bước mở rộng hệ thống tri thức pháp luật cho mọi đối tượng; giúp mọi người hiểu biết, có tri thức pháp luật để định hướng cho lòng tin đúng đắn vào các giá trị của pháp luật, tạo cơ sở hình thành hành vi hợp pháp cho mỗi cá nhân. Giáo dục niềm tin vào pháp luật phải bảo đảm sự công bằng, tình cảm, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ pháp lý của mọi người. Để đạt được điều này, việc xây dựng Đề án về đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Đề án) là rất cần thiết và góp phần thực hiện có hiệu quả nội dung Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN:**

**1. Căn cứ pháp lý:**

- Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung

ương Đảng (Khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân;

- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;
- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

## **2. Mục tiêu:**

a) Mục tiêu tổng quát: tạo chuyên biến mạnh mẽ trong nhận thức và hình thành thói quen về ý thức chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

### **b) Mục tiêu cụ thể:**

- Bảo đảm 100% đơn vị, cơ quan, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, địa phương tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến công việc, đời sống để các đối tượng tiếp cận, hiểu biết và thi hành pháp luật.

- Phấn đấu từ 90% -100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành.

- Phấn đấu 100% các nhà trường triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phấn đấu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật riêng biệt theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn, xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới hiệu quả. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG - TRÁCH NHIỆM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:**

### **1. Hoạt động tạo môi trường hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật:**

a) Môi trường gia đình: Mỗi gia đình thường xuyên dành thời gian chủ động tìm hiểu, học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật gắn với việc xây dựng “Gia đình văn hóa” tại cơ sở. Trọng tâm là việc tìm hiểu, nghiên cứu, học tập, tự giác tuân thủ,

chấp hành Quy ước, Hương ước và các văn bản pháp luật có liên quan theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và chính quyền cơ sở.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là từng bước hình thành thói quen học tập, tìm hiểu, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong từng thành viên của mỗi gia đình; góp phần thiết thực xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư. Phần đầu từ 70%-100% hộ gia đình thực hiện tốt Hương ước, Quy ước, đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”

- Thời gian thực hiện từ năm 2018 đến năm 2021.

b) Môi trường công sở: Mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp xây dựng chương trình học tập, tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật, chấp hành nội quy, quy chế làm việc. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý thực hiện nội dung này theo hướng xác định việc hoàn thành nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp hằng năm.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là dần hình thành thói quen tuân thủ pháp luật theo phương pháp “có tổ chức, kỷ luật, kỷ cương” để nâng cao ý thức, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Phần đầu từ 90% -100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký thực hiện.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

c) Môi trường trong các Trường học: Hiệu trưởng các Trường, người đứng đầu cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung môn học Giáo dục công dân theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mỗi Trường học, cơ sở giáo dục xây dựng chương trình học tập về pháp luật theo quy định (bao gồm chính khóa và ngoại khóa) để bảo đảm học sinh, sinh viên có điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật cần thiết trong quá trình xây dựng trường, lớp, học sinh gương mẫu.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là bảo đảm nâng cao ý thức gương mẫu học tập, tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật của các thầy, cô giáo, học sinh, sinh viên. Phần đầu 100% nhà trường, cơ sở giáo dục đều đăng ký triển khai hoạt động này.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

d) Môi trường công cộng: Ban Quản lý các công trình công cộng (bến xe, nhà ga, chợ, công viên, bệnh viện, trung tâm vui chơi giải trí, văn hóa, thể thao...) sử dụng, khai thác tối đa các phương tiện nghe, nhìn để chủ động đưa thông tin tìm hiểu, học tập, tự giác tuân thủ và chấp hành pháp luật đến các đối tượng.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là nhằm tăng cường ý thức chấp hành pháp luật cho các đối tượng có thời gian hoạt động tại các khu vực công cộng, phù hợp với khả năng quản lý của cơ sở. Phần đầu từ 90%-100% các cơ sở, công trình công cộng có thiết chế nghe, nhìn phù hợp để thực hiện hoạt động này.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

đ) Các loại mô hình khác: Để bảo đảm phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi, giới tính, vùng miền; người đứng đầu địa phương, tổ chức rà soát, xác định các mô hình là điển hình tốt trong việc chủ động học tập; tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật trong thời gian qua để từ đó đề ra chương trình, giải pháp, mục tiêu cụ thể phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả, hình thành thói quen chủ động học tập; tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật. Tiếp tục duy trì, phát huy và phát triển mô hình liên tịch phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật đã thực hiện trong những năm qua; tổ chức nhiều hoạt động phù hợp để thượng tôn pháp luật theo tinh thần “Ngày Pháp luật Việt Nam”.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là nâng cao hiệu quả mô hình đã xây dựng; xác định những mô hình mới để nhân rộng. Phần đầu từ 70%-90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật riêng biệt theo quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

## **2. Hoạt động về xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp chính quyền địa phương phải thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan. Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao chủ trì soạn thảo văn bản phải thực hiện tốt việc lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động của văn bản pháp luật; đăng tải các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương để mọi người có điều kiện tiếp cận, góp ý, tìm hiểu và định hướng tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền được ban hành bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và pháp luật; nâng cao hiệu quả định hướng hành vi đúng cho mọi người. Phần đầu không để xảy ra vi phạm về nội dung, trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

b) Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật: Việc phổ biến, giáo dục pháp luật phải theo đúng quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và hướng dẫn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng thân thiện, gần gũi, dễ hiểu. Tập trung mở chuyên mục “Tìm hiểu, giải đáp pháp luật” theo định kỳ phát hành của Báo Ninh Thuận; tiếp tục nâng cao chất lượng chuyên mục “Pháp luật và cuộc sống”; “Hộp thư truyền hình” trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là bảo đảm thực hiện đúng, đủ chỉ tiêu về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật định kỳ; hằng năm và đột xuất; tạo sự lan tỏa,

hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong mọi đối tượng.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

c) Hoạt động tổ chức thi hành pháp luật: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan theo yêu cầu của cơ quan cấp trên và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi việc thi hành pháp luật để góp phần nâng cao ý thức, thói quen tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là bảo đảm tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa ở đơn vị, địa phương; thiết thực góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

### **3. Hoạt động nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật:**

a) Tăng cường các biện pháp xây dựng “xã hội học tập”; tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện các Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; bảo đảm thi hành đúng, đủ nội dung Quyết định số 45/2011/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là thiết thực bảo đảm mục tiêu, yêu cầu của Quyết định số 45/2011/QĐ-UBND.

- Thời gian thực hiện từ ngày Đề án có hiệu lực thi hành cho đến cuối năm 2021.

b) Đẩy mạnh thực hiện quy chế làm việc của công sở; quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư: Người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp. Bảo đảm việc triển khai thực hiện quy chế là tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hằng năm. Người đứng đầu các tổ chức cơ sở ở địa phương (như trưởng thôn, trưởng ban quản lý khu phố...) có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức thực hiện quy ước, hương ước.

- Kết quả đầu ra của hoạt động này là hình thành thói quen thường trực trong mỗi người về nâng cao ý thức trong chủ động học tập; tự giác tuân thủ và chấp hành pháp luật; chấp hành Hương ước, Quy ước phù hợp với đạo đức, truyền thống và phong tục, tập quán tiến bộ.

- Thời gian thực hiện từ năm 2018 cho đến cuối năm 2021.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Đề án. Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh) chủ trì, phối hợp Hội Luật gia tỉnh, các cơ quan liên quan giúp Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh điều phối các hoạt động để thực hiện Đề án bảo đảm hiệu quả theo yêu cầu.

- Giao Sở Tư pháp nghiên cứu, rà soát về việc thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo của tỉnh (nếu có theo quy định) để thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

- Bảo đảm đến cuối quý I năm 2018 tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đều được quán triệt nội dung Đề án này và xây dựng chương trình (hoặc kế hoạch) để triển khai thực hiện.

##### 2. Giao trách nhiệm:

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì thực hiện nội dung tại điểm a, khoản 1, Mục III của Đề án.

b) Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức; người đứng đầu các doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện nội dung tại điểm b, khoản 1, Mục III của Đề án. Sở Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nội dung tại điểm b, khoản 1, Mục III của Đề án; chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai nội dung điểm a, khoản 3, Mục III của Đề án.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức thực hiện nội dung điểm c, khoản 1, Mục III của Đề án.

d) Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm giúp UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai nội dung điểm d, khoản 1, Mục III của Đề án.

đ) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp cùng Ban Thường trực Hội Luật gia tỉnh giúp UBND tỉnh kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung điểm đ, khoản 1 và khoản 2, 3 Mục III của Đề án. Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án; đến cuối năm 2021 tổ chức sơ kết, xác định hình thức để tiếp tục phát huy kết quả đạt được.

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch; tổ chức triển khai thực hiện Đề án này tại địa phương.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên trên địa bàn tỉnh tích cực hỗ trợ, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Đề án nhằm nâng cao hiệu quả của Đề án, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

4. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh phối hợp chỉ đạo, triển khai trong cán bộ, công chức, viên chức việc chủ động học tập, tự giác tuân thủ pháp luật, góp phần bảo

đảm tiêu chí từ 90%-100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký thực hiện.

5. Sở Tư pháp phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí theo quy định để thực hiện nội dung hoạt động số 01 của Đề án (Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường gia đình thông qua việc phát tờ rơi tuyên truyền cho mỗi hộ gia đình trên địa bàn tỉnh).

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh nghiên cứu, căn cứ điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương, bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện nội dung hoạt động số 05 và 06 của Đề án (liên quan đến việc thực hiện các chuyên mục của Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh).

*(Kèm theo Phụ lục hoạt động và dự toán kinh phí).*

6. Hàng năm, căn cứ nội dung Đề án này, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Hội Luật gia tỉnh để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Đề nghị Hội Luật gia Việt Nam quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ Hội Luật gia tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án này./.



Lê Văn Bình





**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ**  
(Kèm theo Đề án được ban hành theo Quyết định số: ~~2443~~ 2443/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Nội dung hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí dự toán/năm	Ghi chú
01	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường gia đình. (Thực hiện việc phát tờ rơi tuyên truyền cho mỗi hộ gia đình trên địa bàn tỉnh)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố và cấp xã	4.000đ/01 tờ rơi X 150.000 hộ gia đình = 600.000.000đ	Đề nghị Ngân sách Trung ương hỗ trợ
02	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường công sở	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố và cấp xã; các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Lông ghép trong kinh phí thường xuyên của từng đơn vị được cấp hằng năm hoặc do đơn vị tự trang trải.	
03	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong các trường học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố và cấp xã; các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Lông ghép trong kinh phí thường xuyên của từng đơn vị được cấp hằng năm hoặc do đơn vị tự trang trải.	
04	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường công cộng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố và cấp xã; các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Lông ghép trong kinh phí thường xuyên của từng đơn vị được cấp hằng năm hoặc do đơn vị tự trang trải.	
05	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân	Đài PT - TH tỉnh	Sở Tư pháp; Hội Luật gia tỉnh; các Sở, ngành, đơn vị	54 tuần X 300.000 đ/ tuần = 16.200.000 đ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ

	thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường chuyên mục “hộp thư truyền hình”		địa phương...		
06	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường chuyên mục “pháp luật và cuộc sống”	Đài PT - TH tỉnh	Sở Tư pháp; Hội Luật gia tỉnh; các Sở, ngành, đơn vị địa phương...	54 tuần X 500.000 đ/ tuần = 27.000.000 đ.	Ngân sách tỉnh hỗ trợ
07	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường hỏi, trả lời pháp luật trên Báo Ninh Thuận.	Báo Ninh Thuận	Sở Tư pháp; Hội Luật gia tỉnh; các Sở, ngành, đơn vị địa phương...	Chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.	
08	Hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật trong môi trường thực hiện trên Đài truyền thanh cấp xã.	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp xã	Lồng ghép trong kinh phí hằng năm.	
09	Hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị được giao soạn thảo văn bản	Sở Tư pháp, các Sở, ngành, đơn vị địa phương	Lồng ghép trong kinh phí hằng năm.	Thực hiện theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và các văn bản có liên quan
10	Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.	Hội đồng PHPBGDPL tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp địa phương	Lồng ghép trong kinh phí hằng năm.	Thực hiện theo Luật PBGDPL năm 2012 và văn bản có liên quan
11	Hoạt động tổ chức thi hành	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, doanh	Lồng ghép trong kinh	Theo Nghị định số

	pháp luật.		ng nghiệp địa phương	phí hằng năm.	59/2012/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.
12	Hoạt động tăng cường các biện pháp xây dựng xã hội học tập.	Sở Nội vụ	Trường Chính trị tỉnh và các Sở, ngành, cơ quan đơn vị	Theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 và ngân sách phân bổ hằng năm	
13	Hoạt động đẩy mạnh thực hiện quy chế làm việc của công sở, Quy ước, Hương ước của cộng đồng dân cư.	Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, cơ quan đơn vị địa phương	Lồng ghép trong kinh phí hằng năm.	